TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 238/2025/HSPT
Ngày: 14/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trung.

Các Thẩm phán: 1/ Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

2/ Bà Nguyễn Thị Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Hữu Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2025/TLPT-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 179/2025/QĐXXPT-HS ngày 22 tháng 4 năm 2025.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Sử Tấn P**, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1993 tại Bình Định.

Căn cước công dân số: 052093001949, ngày cấp: 28/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: Khu phố V, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Sử Thiện V và bà Hà Thị C; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị M và có 01 con sinh năm 2019; gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ 19/6/2024 đến 28/6/2024, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sử Tấn P là tài xế của Công ty Cổ phần V1, có giấy phép lái xe hạng C theo quy định. Vào khoảng 22 giờ 50 phút ngày 18/06/2024, Sử Tấn P điều khiển xe ô tô biển số 77C-105.82 từ bãi xe của công ty cổ phần V1 tại ấp X, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai để đi nhận hàng ở Công ty M2 tại quận G, thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, P điều khiển xe ô tô từ bãi xe ra đường T theo hướng QL 51 đi thị trấn H. Khi

đến Km 00+750, đường T, thì P điều khiển xe rẽ trái, qua lối mở để đi về hướng Quốc lộ E. Do thiếu chú ý quan sát và không đảm bảo khoảng cách an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 84K1- 471.43 do Phạm Văn M1, sinh năm 1996, HKTT: ấp R, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh, điều khiển lưu thông hướng Quốc lộ E đi thị trấn H, huyện N. Hậu quả: Phạm Văn M1 tử vong tại hiện trường (bút lục số 87-98).

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 176/KLGĐTT-TTPYĐN ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Đ kết luận nguyên nhân tử vong của Phạm Văn M1 do đa chấn thương: chấn thương bụng gây vỡ gan phức tạp, chấn thương ngực do dập phổi hai bên, kết hợp chấn thương gây gãy xương cánh tay phải

- Nồng độ ethanol trong máu toàn phần: 221,54 mg/100ml (bút lục số 56-57).

Tại bản kết luận giám định số 4256/KL-KTHS ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

1. Xe mô tô biển số 84K1-471.43 va chạm với xe ô tô biển số 77C-105.82.

2. Cơ chế, chiều hướng hình thành các dấu vết va chạm: Dấu vết trượt xước, vỡ các chi tiết phía trước xe mô tô biển số 84K1-471.43 (yếm chắn gió, cụm đèn chiếu sáng, cung chắn bùn bánh trước, ốp nhựa đầu xe) có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết trượt xước, gãy, biến dạng các chi tiết bên trái xe ô tô biển số 77C-105.82 (khung bảo hiểm, phía sau thùng đựng nhiên liệu) có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải.

- Dấu vết trượt xước, mài mòn các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 84K1-471.43 (đầu tay lái, tay thắng, yếm chắn gió, gác chân trước, ốp nhựa thân xe, tay nâng yên) có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với mặt đường.

- Dấu vết trượt xước, vỡ, bám chất màu đen các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 84K1-471.43 (đầu tay lái, ốp nhựa thân xe, bộ xe) có chiều từ sau về trước, từ phải sang trái phù hợp va chạm với bánh xe phía sau bên trái khi xe mô tô biển số 84K1-471.43 ngã trái.

3. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường nằm trên làn đường bên phải đường T hướng Quốc lộ E đi ngã tư H.

4. Khi xảy ra va chạm, xe mô tô biển số 84K1-471.43 chuyển động trên đường T hướng từ Quốc lộ E đi ngã tư H, xe ô tô biển số 77C-105.82 chuyển động từ bên phải sang bên trái trên đường T hướng từ Quốc lộ E đi ngã tư H.

5. Ngoài các dấu vết va chạm nêu trên, không phát hiện hai phương tiện trên va chạm với vật hay phương tiện khác.

6. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe mô tô biển số 84K1-471.43 thời điểm xảy ra va chạm qua dấu vết để lại tại hiện trường. (Bút lục số 54)

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đã xác định:

(1) Xe ô tô tải thùng biển số: 77C-105.82 sau tai nạn đứng nguyên trên mặt đường. Đầu xe hướng vào lối mở dẫn sang phần đường chiều ngược lại, đuôi xe theo hướng ngược lại.

- Hình chiếu tâm trục bánh trước bên trái của xe cách mép đường chuẩn là 0.5 mét. - Hình chiếu tâm trục bánh sau bên trái của xe cách điểm mốc là 24.6 mét và cách mép đường chuẩn là 6 mét.

(2) Xe mô tô biển số: 84K1-471.43 sau tai nạn ngã về bên trái nằm trên mặt đường dưới gầm xe ô tô tải.

- Hình chiếu vuông góc của tâm trục bánh trước xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 3.70 mét và cách điểm giữa hai chân nạn nhân 2 mét.

- Hình chiếu vuông góc của tâm trục bánh sau xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 5 mét.

(3) Nạn nhân sau tai nạn nằm ngửa trên mặt đường, đầu hướng về mép đường chuẩn, chân nạn nhân theo hướng ngược lại.

Hình chiếu tâm đỉnh đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn 3 mét, hình chiếu tâm giữa hai chân nạn nhân cách mép đường chuẩn là 5 mét và cách hình chiếu tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô tải 0.9 mét.

(4) Vết cày xuất hiện trên mặt đường sau tai nạn có chiều hướng từ lề phải sang lề trái trên mặt đường theo hướng từ Quốc lộ E đi thị trấn H. Vết cày có kích thước 110x40cm. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn 5,6m, đuôi vết cày nằm ngay gác chân sau bên trái xe mô tô (bút lục số 31- 32).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 268/2024/HS-ST ngày 12/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 46; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Sử Tấn P phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt bị cáo Sử Tấn P 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án, nhưng được trừ vào khoảng thời gian bị tạm giữ từ ngày 19/6/2024 đến 28/6/2024.

- Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 13/12/2024, bị cáo Sử Tấn P kháng cáo, đề nghị Toà án giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo P vẫn giữ yêu cầu kháng cáo.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên toà:**

Về tố tụng: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về kháng cáo của bị cáo: Xét thấy bị cáo Sử Tấn P khi điều khiển xe chuyển hướng đã thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, vi phạm quy định tại khoản

23 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn khiến bị hại Phạm Văn M1 tử vong. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, mà còn gây chết người, gây đau khổ cho gia đình nạn nhân. Cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại địa phương; bị hại có một phần lỗi là điều khiển xe khi trong máu có nồng độ cồn để xử phạt bị cáo mức án 01 năm tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được thêm tình tiết gì đặc biệt khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Sử Tấn P kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án và tại phiên toà phúc thẩm, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 50 phút ngày 18/06/2024, tại Km 00+750 đường T thuộc ấp X, xã L, huyện L, Sử Tấn P điều khiển xe ô tô biển số 77C-105.82 rẽ trái, do thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 84K1- 471.43 do Phạm Văn M1 điều khiển lưu thông đúng chiều đường quy định. Hậu quả: Bị hại Phạm Văn M1 tử vong tại hiện trường.

Theo biên bản hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác trong hồ sơ, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Sử Tấn P khi điều khiển xe chuyển hướng đã thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn khiến bị hại Phạm Văn M1 tử vong.

Hành vi của bị cáo Sử Tấn P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, nhận thấy:

Trong quá trình lưu thông, bị cáo đã không chấp hành Luật Giao thông đường bộ dẫn tới tai nạn giao thông làm cho bị hại Phạm Văn M1 tử vong. Lỗi dẫn đến tai nạn giao thông thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, mà còn ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác.

Hội đồng xét xử sơ thẩm đã nhận định quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại địa phương; bị hại có một phần lỗi là điều khiển xe khi trong máu có nồng độ cồn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo còn tự nguyện ra đầu thú và gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), cần áp dụng thêm cho bị cáo.

Mặc dù áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên nhưng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 01 năm tù là đã phù hợp với hành vi phạm tội, không nặng như bị cáo trình bày. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì mới nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cũng không có căn cứ cho bị cáo được hưởng án treo.

[3] Về án phí HSPT: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSPT.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sử Tấn P về việc xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 268/2024/HS-ST ngày 12/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2/ Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 46; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Sử Tấn P phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt bị cáo Sử Tấn P 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án, nhưng được trừ vào khoảng thời gian bị tạm giữ từ ngày 19/6/2024 đến 28/6/2024.

3/ Về án phí HSPT: Bị cáo Sử Tấn P phải nộp 200.000đ án phí HSPT.

4/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Toà án ND huyện Long Thành;
- Viện kiểm sát ND huyện Long Thành;
- CQCSĐT CA tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh Đồng Nai;
- CQTHAHS CA tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Đình Trung